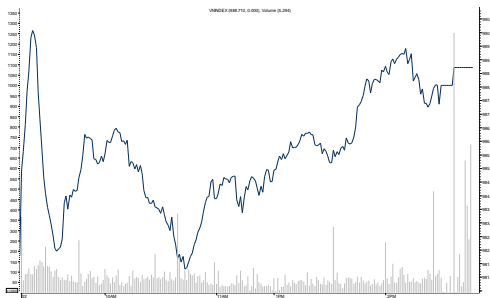


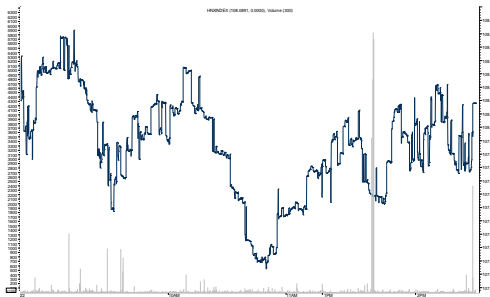
Kết quả giao dịch trong ngày

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	988.71	108.09
Thay đổi (%)	0.71%	0.26%
KLGD (triệu CP)	206.93	56.58
GTGD (tỷ VND)	4732	856
Số mã tăng	155	86
Số mã giảm	138	71
Số mã đứng giá	88	222

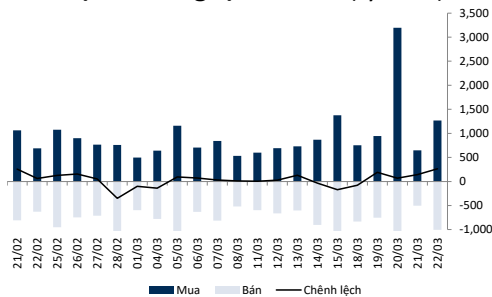
Diễn biến trong phiên VNINDEX



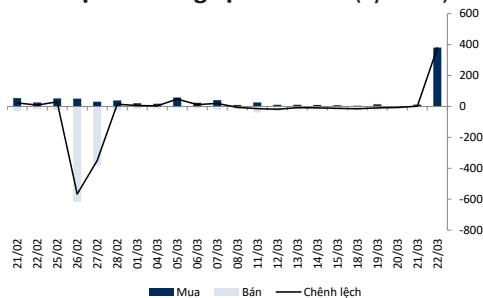
Diễn biến trong phiên HNXINDEX



Giao dịch khối ngoại sàn HSX (tỷ VND)



Giao dịch khối ngoại sàn HNX (tỷ VND)



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên phục hồi với thanh khoản giảm nhẹ. Khối ngoại tiếp tục mua ròng và độ rộng thị trường tương đối cân bằng, nghiêng nhẹ về phía các cổ phiếu tăng giá.

Trên sàn HSX, nhóm cổ phiếu VIC(+1.4%) VHM(+3.3%) VRE(+1.4%) dẫn đầu đà phục hồi của thị trường sau phiên giảm mạnh hôm qua. Các cổ phiếu vốn hóa lớn còn lại phân hóa với ưu thế nghiêng về phía các cổ phiếu tăng giá nhưng biên độ biến động hẹp. Rổ VN30 có 19 mã tăng giá và 06 mã giảm giá. Sàn HNX diễn biến bớt tiêu cực hơn do không có sự hỗ trợ từ nhóm cổ phiếu VIC.

Cổ phiếu YEG có phiên tăng hết biên độ thứ 2 sau chuỗi 13 phiên liên tiếp giảm hết biên độ. Ngược lại, GTN giảm hết biên độ và không còn dư mua sau chuỗi phiên tăng mạnh với thông tin chào mua công khai từ VNM.

Trên thị trường phái sinh, các HĐTL đều tăng điểm nhịp nhàng cùng nhóm VN30, qua đó duy trì khoảng cách với VN30 Index, thấp hơn từ 14.27 đến 17.77 điểm. Thanh khoản tăng mạnh, vượt qua mức trung bình năm 2019.

Thặng dư thương mại Việt Nam trong nửa đầu tháng 3 năm 2019 đạt 610 triệu USD, theo số liệu thống kê vừa được Tổng cục Hải quan công bố. Trong đó, tính đến ngày 1/3/2019, xuất khẩu ước đạt 10.95 tỷ USD, tăng 5.4% so với cùng kì; nhập khẩu ước tính đạt 10.34 tỷ USD, tăng 7.3%. Khu vực doanh nghiệp trong nước nhập siêu 1.19 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài - FDI (kể cả dầu thô) xuất siêu 1.8 tỷ USD. Giá trị xuất khẩu tiếp tục tập trung mạnh ở các mặt hàng khối FDI có thế mạnh như xuất khẩu điện thoại và linh kiện (đạt 2.68 tỷ USD) và máy vi tính và sản phẩm điện tử (đạt 1.35 tỷ USD). Tuy nhiên, nếu so với cùng kì năm ngoái, kim ngạch xuất khẩu điện thoại và linh kiện giảm 1.25% trong bối cảnh năm 2018, giai đoạn Tết Nguyên đán rơi vào cuối tháng 2 – đầu tháng 3, đã ảnh hưởng phần nào đến sản lượng xuất khẩu. Do vậy, nếu loại bỏ đi yếu tố chu kì, việc sụt giảm là khá nhiều, nguyên nhân chủ yếu do sản lượng xuất khẩu của điện thoại Samsung sụt giảm. Theo ước tính, tổng số lượng ĐTDĐ Samsung tiêu thụ trong năm 2019 ước tính là 284 triệu cái, giảm khoảng 3% so với năm 2018.

Ở một khía cạnh khác, tuy doanh nghiệp trong nước vẫn duy trì nhập siêu, nhưng lượng hợp đồng gia công hàng hóa các doanh nghiệp trong nước vẫn duy trì ở mức khả quan khi giá trị xuất khẩu của hàng dệt may và giày dép các loại tăng mạnh. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu 2 ngành trên tăng tới 16.7% và 11.7% YoY, và dư địa cho thị trường xuất khẩu còn rất lớn khi Việt Nam đã chính thức ký 13 FTA, cơ hội cho hàng Việt rộng cửa hơn vào các thị trường xuất khẩu.

Nhìn chung, cán cân thương mại quay trở lại thặng dư sau khi thâm hụt vào tháng 2 là tín hiệu đáng mừng đối với nền kinh tế. Tuy nhiên, dưới ảnh hưởng của sự giảm tốc của kinh tế toàn cầu, đặc biệt là Trung Quốc, tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam đã chậm lại rõ rệt. Theo đánh giá của chúng tôi, với việc kim ngạch xuất khẩu của hàng hóa Việt Nam đi Trung Quốc đạt 41.27 tỷ USD, chiếm 16% GDP của Việt Nam, ảnh hưởng của sự chậm lại của kinh tế Trung Quốc lên GDP của Việt Nam có thể lên đến 0.3%.

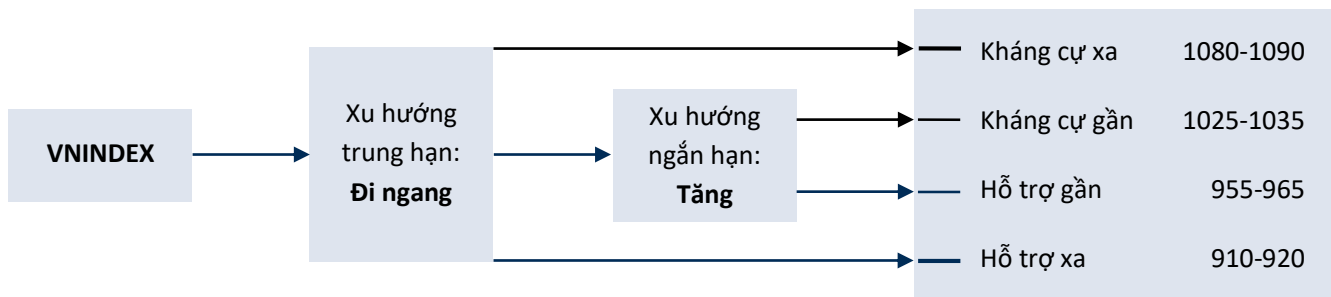
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhttv@kbsec.com.vn

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

Thị trường phục hồi nhẹ với sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu VIC sau phiên giảm mạnh hôm qua. Thanh khoản sụt giảm cùng lan sóng phân hoá đang phát triển cho thấy tâm lý nhà đầu tư chưa được cân bằng trở lại. Tuy nhiên, diễn biến của nhóm cổ phiếu VIC vẫn đang chi phối xu hướng ngắn hạn của thị trường nên các chỉ số thị trường đang phản ánh không toàn diện trạng thái chung.

Mặc dù một số cổ phiếu vốn hoá lớn đã cho phản ứng hồi phục tại các ngưỡng hỗ trợ gần nhưng chúng tôi vẫn nghiêng về khả năng nhịp điều chỉnh sẽ còn mở rộng thêm trong ngắn hạn. Nhà đầu tư được khuyến nghị chờ các phiên điều chỉnh rõ nét để mua trở lại từng phần vị thế ngắn hạn với các cổ phiếu mục tiêu khi rơi về vùng hỗ trợ mạnh

Đặng Thanh Thế – Trưởng nhóm chiến lược – thedt@kbsec.com.vn

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

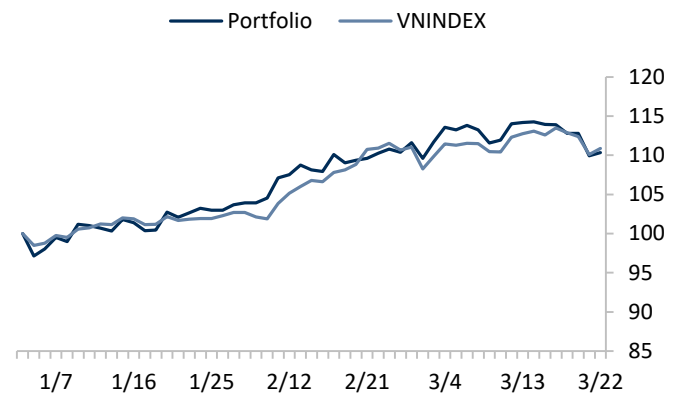
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
PNJ	22/03/2019	102.2	1.7%	1.7%	<ul style="list-style-type: none"> Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình. Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022 Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.
BMP	05/03/2019	50.2	0.4%	-5.5%	<ul style="list-style-type: none"> Mức giá hiện tại của BMP tương đối hấp dẫn với vị thế là doanh nghiệp đầu ngành ống nhựa, tình hình tài chính lành mạnh, chính sách bán hàng với mức chiết khấu nền 15% hấp dẫn nhất thị trường, lịch sử trả cổ tức ổn định. Sau hai năm liên tiếp suy giảm lợi nhuận, kỳ vọng lợi nhuận BMP tăng trưởng trở lại trong năm 2019 nhờ sản lượng (+6%) và biên lợi nhuận (+0.6%) đều cải thiện nhẹ trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào hạt nhựa PVC đang ở mức thấp so với bình quân 2018. Bên cạnh đó, đối thủ cạnh tranh trực tiếp HSG cũng không còn quyết liệt trong chính sách khuyến mãi như trước do những khó khăn riêng của doanh nghiệp này. Tiềm năng xuất khẩu sang Thái Lan với sự hỗ trợ từ cổ đông kiểm soát Nawa Plastic là yếu tố hỗ trợ triển vọng hoạt động sản xuất kinh doanh của BMP trong dài hạn.

TCB	04/03/2019	26.1	0.0%	-1.9%	<ul style="list-style-type: none"> Hiệu quả hoạt động liên tục cải thiện và đã vươn lên tốp đầu trong năm 2018. Chiến lược giúp TCB đạt được thành công như vậy nhờ vào chuỗi giá trị mang lại từ hệ sinh thái của Vingroup - Masan - Vietnam Airlines và đi liền với xu hướng phát triển của nền kinh tế được dẫn dắt bởi xuất khẩu, tiêu dùng và đầu tư BĐS. Hiện ngân hàng đang giữ vị trí dẫn đầu trên một số mảng kinh doanh chính: Thị phần số 1 về cho vay mua nhà, tư vấn và môi giới trái phiếu, phí bancassurance và đứng đầu về tăng trưởng mảng ngân hàng giao dịch. Mô hình hoạt động hiệu quả và sự năng động của ban lãnh đạo là tiền đề cho những kết quả hiện tại. Cơ sở vốn mạnh, chất lượng tài sản được đảm bảo và chiến lược đúng đắn là nền tảng để TCB tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong năm 2019.
KBC	23/01/2019	14.6	-0.7%	5.0%	<ul style="list-style-type: none"> FDI – nhà đầu tư chính vào KCN từ Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản tiếp tục tăng mạnh từ sự dịch chuyển nhà xưởng sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam. Nhu cầu thuê đất KCN của KBC tăng mạnh trong năm 2019. Dự báo trong năm 2019, diện tích cho thuê có thể đạt 120 ha (+14% yoy) từ KCN Quang Châu 70 ha và Nam Sơn Hạp Lĩnh 30 ha. Biên lợi nhuận gộp tiếp tục duy trì mức cao – trung bình 58% trong giai đoạn 2018-2019. Dự án Khu đô thị Phúc Ninh sẽ ghi nhận 1.000 tỷ đồng doanh thu năm 2019. Biên lợi nhuận đạt 75%. Giảm vay nợ dài hạn. Tỷ lệ nợ vay/vốn chủ sở hữu đạt 28%. Các dự án KCN tại các công ty liên kết tại Huế, Đà Nẵng sẽ là mục tiêu đầu tư trong dài hạn. Sau khi các KCN phía Bắc lấp đầy trong 2-3 năm tới.
MBB	18/12/2018	22.9	0.4%	8.3%	<ul style="list-style-type: none"> NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình, lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt.
DXG	15/11/2018	22.7	0.9%	-8.7%	<ul style="list-style-type: none"> Mô hình kinh doanh khép kín tạo ra lợi thế cạnh tranh và nền tảng vững chắc cho doanh nghiệp. Nền tảng môi giới vững

					<p>chắc hỗ trợ hoạt động đầu tư đồng thời đem đến dòng tiền ổn định cho DXG.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Quỹ đất hiện có đảm bảo cho sự phát triển của DXG trong 5 năm tới. Định hướng phát triển sản phẩm đúng đắn đem đến cơ hội cho DXG. ▪ Lợi nhuận từ các dự án của LDG có thể đem lại doanh thu đột biến cho DXG.
REE	11/10/2018	32.75	0.8%	0.2%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Dự báo lợi nhuận 2019 sẽ đạt tăng trưởng tích cực (9%-10%) nhờ mảng cơ điện phục hồi mạnh 58% so với mức cơ sở thấp năm 2018 do công ty trích trước nhiều chi phí trong năm nay, và mảng cho thuê văn phòng đạt tăng trưởng 37% khi E-town Central hoạt động lấp đầy trong cả năm. ▪ Tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn được duy trì với động lực đều từ các thương vụ M&A mới (trong lĩnh vực điện và BĐS). ▪ Với EPS dự phóng 2018 ở mức 5,500 đồng/cổ phiếu, định giá REE đang ở mức tương đối hấp dẫn với ROE đạt 18,6%.
FPT	6/9/2018	45.05	-0.1%	4.5%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hoạt động gia công phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. ▪ Việc mua lại công ty Intellinet ở Mỹ cho phép FPT cung cấp dịch vụ CNTT chiến lược trọn gói cho khách hàng, đặc biệt trong các dự án chuyển đổi số. ▪ Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2018 xấp xỉ 3,500 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng.
GMD	22/8/2018	26.95	-0.9%	11.4%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty. ▪ Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020. ▪ Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.
PVS	15/8/2018	21	1.0%	22.1%	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giá cổ phiếu bắt đầu hồi phục sau giai đoạn sụt giảm sâu và kéo dài. ▪ Giá vẫn ở mặt bằng thấp tương đối so với tiềm năng hồi phục và tăng trưởng khi các dự án lớn của ngành dầu khí chính thức khởi động như Block B – Ô Môn, Sử Tử Trắng giai đoạn 2, tổ hợp hóa dầu Long Sơn.

-
- Trong kịch bản giá dầu hồi phục và duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, việc khởi động các dự án trên chỉ là vấn đề thời gian.
-

VẬN ĐỘNG DÒNG TIỀN & LỊCH THỰC HIỆN QUYỀN

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Bất động sản dân cư	1.90%	VIC NVL KDH DXG...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	1.30%	PVS PVD PVC PVB...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	0.90%	GAS PGD PGS PGC...
Ngân hàng	0.60%	VCB BID CTG VPB...
Sản xuất & Phân phối Điện	0.60%	NT2 PPC VSH CHP...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lốp xe	-0.90%	DRC CSM SRC
Khai thác Than	-1.00%	NBC TVD HLC TC6...
Lâm sản và Chế biến gỗ	-1.60%	TTF DLG GTA
Điện tử & Thiết bị điện	-1.90%	GEX LGC CAV PAC...
Cao su	-3.60%	PHR DPR TRC HRC...

Top 5 cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
E1VFN30	HSX	100.00%	2,236,840	64,536,971,000
VIC	HSX	6.51%	1,015,808,428	52,355,170,000
HPG	HSX	39.70%	195,322,523	49,160,210,000
CIJ	HSX	53.18%	46,461,148	28,252,780,000
VHM	HSX	15.30%	1,128,789,301	27,065,760,000
Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
SSI	HSX	59.96%	204,221,819	-9,139,070,000
DXG	HSX	48.80%	710,403	-12,879,460,000
VRE	HSX	32.25%	388,524,146	-14,915,630,000
VJC	HSX	21.50%	46,038,306	-15,521,330,000
VCB	HSX	23.67%	234,676,006	-25,464,640,000

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Cao su	6.70%	PHR DPR TRC HRC...
Sản xuất giấy	6.60%	DHC VID HAP CAP...
Dược phẩm	1.20%	DHG PME TRA DMC...
Khai thác Than	0.80%	NBC TVD HLC TC6...
Sản xuất ô tô	0.50%	TCH SVC HHS HAX...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lốp xe	-2.60%	DRC CSM SRC
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	-3.80%	PVS PVD PVC PVB...
Môi giới chứng khoán	-4.00%	SSI VCI HCM VND...
Xi măng	-4.40%	HT1 BCC BTS HOM...
Hàng May mặc	-5.60%	TCM STK FTM EVE...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lâm sản và Chế biến gỗ	26.70%	TTF DLG GTA
Cao su	23.30%	PHR DPR TRC HRC...
Dược phẩm	11.50%	DHG PME TRA DMC...
Nước	10.60%	BWE CLW NBW TWD...
Hàng May mặc	10.50%	TCM STK FTM EVE...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Phân bón	0.00%	DPM DCM BFC LAS...
Điện tử & Thiết bị điện	-2.50%	GEX LGC CAV PAC...
Thép và sản phẩm thép	-3.40%	HPG HSG NKG POM...
Sản xuất ô tô	-4.70%	TCH SVC HHS HAX...
Thực phẩm	-6.80%	VNM MSN SBT KDC...

Lịch thực hiện quyền trong 5 phiên giao dịch tới

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung	Tỷ lệ
HND	UPCOM	25/03/2019	26/03/2019	05/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND500/cp
LHC	HNX	25/03/2019	26/03/2019	19/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
ACE	UPCOM	25/03/2019	26/03/2019	27/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
CLL	HSX	26/03/2019	27/03/2019	08/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND2000/cp
VNL	HSX	26/03/2019	27/03/2019	19/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND800/cp
SBH	UPCOM	27/03/2019	28/03/2019	16/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND500/cp
SRT	UPCOM	27/03/2019	28/03/2019	18/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND112/cp
ND2	UPCOM	27/03/2019	28/03/2019	26/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
MCC	HNX	28/03/2019	29/03/2019	18/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND500/cp
DNH	UPCOM	28/03/2019	29/03/2019	19/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND500/cp
VMC	HNX	28/03/2019	29/03/2019	24/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3000/cp
SAF	HNX	28/03/2019	29/03/2019	24/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3000/cp
ITC	HSX	29/03/2019	01/04/2019	16/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
C21	UPCOM	29/03/2019	01/04/2019	16/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
KBE	UPCOM	29/03/2019	01/04/2019	18/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
ADP	UPCOM	29/03/2019	01/04/2019	18/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND400/cp
SHI	HSX	29/03/2019	01/04/2019	07/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND300/cp
VLA	HNX	29/03/2019	01/04/2019	22/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND800/cp
NTR	UPCOM	29/03/2019	01/04/2019	30/07/2019	Cổ tức bằng tiền	VND900/cp

(Nguồn: HSX, HNX, KBSV)

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn